

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo
thuộc chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 698/QĐ-BGDĐT ngày 07/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 568/TTr-SGDĐT ngày 05/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 45 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau; bãi bỏ 31 thủ tục đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1804/QĐ-UBND ngày 14/12/2012; Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 23/01/2015 và Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 12/6/2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC – VP Chính phủ;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- NC (Đ135);
- Lưu: VT, Tu39/6.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hồng Quân

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH CÀ MAU**

(Công bố kèm theo Quyết định số: 1026/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. Danh mục thủ tục hành chính mới được chuẩn hóa

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Thành lập, cho phép thành lập trường trung học phổ thông
2	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông
3	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông
4	Giải thể trường trung học phổ thông
5	Thành lập trường trung cấp chuyên nghiệp
6	Cho phép trường trung cấp chuyên nghiệp hoạt động
7	Sáp nhập, chia tách trường trung cấp chuyên nghiệp
8	Giải thể trường trung cấp chuyên nghiệp
9	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên
10	Sáp nhập, giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên
11	xếp hạng trung tâm giáo dục thường xuyên
12	Thành lập trung tâm ngoại ngữ - tin học
13	Sáp nhập, chia tách trung tâm ngoại ngữ, tin học
14	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học
15	Cấp phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học
16	Công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi đối với đơn vị cấp huyện
17	Liên kết đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp
18	Mở ngành đào tạo trình độ TCCN đối với các cơ sở đào tạo trực thuộc tỉnh
19	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia
20	Công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia
21	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia
22	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia
23	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia
24	Chuyên trường đối với học sinh trung học phổ thông
25	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học

26	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên
27	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông chuyên
28	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học
29	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học (Bao gồm trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh; trường phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc Bộ; trường phổ thông dân tộc bán trú; trường chuyên thuộc các loại hình trong hệ thống giáo dục quốc dân)
30	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên
31	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dịch vụ tư vấn du học
32	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục mầm non
33	Hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở cho học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn
34	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
35	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
36	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư thục
37	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
38	Thành lập và công nhận Hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thục
39	Thành lập và công nhận Hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
40	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
41	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học phổ thông
42	Thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập
43	Cho phép hoạt động trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập
44	Tổ chức lại, giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập
45	Đề nghị phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Văn bản quy định bãi bỏ TTHC
I	Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 12/6/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh		
1	T-CMU- 226603-TT	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	Quyết định số 698/QĐ-BGDĐT ngày 07/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	T-CMU- 226618-TT	Chuyển học sinh chuyên sang trường khác	//
3	T-CMU- 226620-TT	Xin học lại trường khác đối với học sinh trung học	//
4	T-CMU- 226621-TT	Thành lập trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp	//
5	T-CMU- 226624-TT	Thành lập trung tâm ngoại ngữ - tin học	//
6	T-CMU- 226625-TT	Thành lập trường chuyên thuộc tỉnh	//
7	T-CMU- 226627-TT	Thành lập trường trung học phổ thông	//
8	T-CMU- 226628-TT	Đình chỉ hoạt động trung tâm kỹ thuật TH-HN	//
9	T-CMU- 226634-TT	Đình chỉ hoạt động trung tâm giáo dục thường xuyên	//
10	T-CMU- 226635-TT	Đình chỉ hoạt động trường trung học phổ thông	//
11	T-CMU- 226637-TT	Sáp nhập, chia tách trung tâm kỹ thuật TH-HN	//
12	T-CMU- 226639-TT	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	//
13	T-CMU- 226641-TT	Giải thể trường trung học phổ thông	//
14	T-CMU- 226642-TT	Xếp hạng trung tâm giáo dục thường xuyên	//
15	T-CMU- 226644-TT	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia	//
16	T-CMU- 226645-TT	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	//
17	T-CMU- 226647-TT	Công nhận trường THCS đạt chuẩn quốc gia	//
18	T-CMU- 226648-TT	Công nhận trường THPT đạt chuẩn quốc gia	//
19	T-CMU-	Cấp giấy phép dạy thêm trong	//

	226651-TT	nhà trường	
20	T-CMU-226653-TT	Cấp giấy phép dạy thêm ngoài nhà trường	//
21	T-CMU-226654-TT	Gia hạn Giấy phép dạy thêm	//
22	T-CMU-226656-TT	Liên kết đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp, CĐ, đại học	//
23	T-CMU-226658-TT	Cấp giấy chứng nhận và công bố kết quả kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông	//
24	T-CMU-226663-TT	Tiếp nhận học sinh Việt Nam về nước cấp THPT	//
25	T-CMU-226664-TT	Tiếp nhận học sinh nước ngoài cấp THPT	//
26	T-CMU-226661-TT	Hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở cho học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	//
II	Quyết định số 1804/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh		
1	T-CMU-226678-TT	Giải quyết khiếu nại lần đầu	Quyết định số 698/QĐ-BGDĐT ngày 07/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	T-CMU-226680-TT	Giải quyết khiếu nại lần hai	//
3	T-CMU-226681-TT	Giải quyết tố cáo	//
4	T-CMU-226695-TT	Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức	//
III	Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 23/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh		
1	T-CMU-226699-TT	Hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở cho học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Quyết định số 698/QĐ-BGDĐT ngày 07/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo